

Án số:81/2019/HNGĐ-ST

Ngày 20/ 8/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN- TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thúy Kiên;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Trọng Tú;

Ông Trần Quảng Thái;

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Hoài- Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên: Không tham gia;

Ngày 20/8/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án "*Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*" thụ lý số: 291/2019/TLST- HNGĐ ngày 17/4/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2019/QĐX ST-HNGĐ ngày 02/7/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 45/2019/ QĐST-HNGĐ ngày 18/7/2019 giữa các đương sự:

+ Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị Thu H**, sinh năm 1979;

ĐKHK: Tổ 12, phường Tân Lập, thành phố Thái Nguyên;

Nơi ở: Tổ 9, phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên (có mặt)

+ Bị đơn: **Anh Trần Hoàng H**, sinh năm 1981;

ĐKHK và ở: Tổ 26, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên;

(Anh H vắng mặt lần thứ 2- không có lý do);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và các văn bản khác chị Nguyễn Thị Thu H là nguyên đơn trình bày: Chị H và anh H kết hôn năm 2004, có 02 con chung là Trần Thu H, sinh ngày 10/10/2004 và Trần Duy A, sinh ngày 11/9/2008. Do có mâu thuẫn nên vợ chồng đã chấm dứt quan hệ hôn nhân theo *Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 352/2012/HNGĐ-ST ngày 15/10/2012* của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên. Theo quyết định này Chị H trực tiếp nuôi cháu H, anh H trực tiếp nuôi dưỡng cháu A, nhưng do có khó khăn về kinh tế nên từ tháng 4/2018 anh H đã đưa cháu A về ở với Chị H. Nay Chị H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu A, tạo điều kiện cho cháu A ổn định tâm lý và nơi học tập. Anh H đi lại thăm nom chăm sóc con*

chung theo quy định. Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã tiến hành tổng đạt các Văn bản tố tụng cho các đương sự theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, nhưng anh H không có văn bản thể hiện ý kiến về yêu cầu khởi kiện của Chị H, không tham gia các thủ tục tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên thụ lý và giải quyết đơn khởi kiện của Chị H yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Hành vi, quyết định tố tụng của Người tiến hành tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Việc anh H vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2, không có lý do, Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vụ án vắng mặt đối với anh H.

[2] Về nội dung:

Chị H đã thực hiện nghĩa vụ chứng minh yêu cầu khởi kiện của chị là có căn cứ và hợp pháp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Chị H và anh H có 02 con chung trong hôn nhân, khi ly hôn các đương sự đã thỏa thuận trách nhiệm nuôi dưỡng con chung và được Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên giải quyết tại *Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 352/2012/HNGĐ-ST ngày 15/10/2012* như Chị H khai nêu trên. Theo quyết định này anh H là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu A. Nhưng thực tế Chị H đã trực tiếp nuôi dưỡng cháu A từ tháng 4 năm 2018 đến nay được Chính quyền địa phương nơi Chị H ở xác nhận. Mặt khác, cháu A cho rằng bố đã kết hôn với người phụ nữ khác và có 02 người con chung nên cuộc sống khó khăn, cháu có nguyện vọng ở với mẹ để ổn định chỗ ở và nơi học tập.

Anh H không có văn bản thể hiện ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của Chị H và vắng mặt không có lý do trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án. Tuy nhiên với các căn cứ nêu trên, cần chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng cháu A của Chị H, tạo điều kiện cho cháu A ổn định tâm lý và nơi học tập. Anh H thực hiện quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung theo quy

định. Như vậy là phù hợp với thực tế, đảm bảo quyền lợi cho cháu A sau khi cha mẹ ly hôn theo quy định tại Điều 81,82, 83,84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết cấp dưỡng nuôi con, do đó Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết vấn đề này (nếu có tranh chấp sẽ được giải quyết bằng vụ án khác).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 24; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, anh H phải chịu án phí sơ thẩm trong vụ án này- là loại án phí không có giá ngạch, để nộp vào Ngân sách Nhà nước. Hoàn trả Chị H 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai 0001551 ngày 17/4/2019 do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên lập.

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 271; Điều 272; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các quy định: Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Điều 81, 82, 83,84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Khoản 2 Điều 24; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 /12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Điều 271; Điều 272; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của chị Nguyễn Thị Thu H.

Giao cháu Trần Duy A, sinh ngày 11/9/2008 cho Chị H trực tiếp nuôi dưỡng từ thời điểm xét xử sơ thẩm đến khi tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Anh H thực hiện quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung theo quy định của pháp luật, không ai được cản trở.

Không giải quyết cấp dưỡng nuôi con (vì nguyên đơn không yêu cầu- nếu có tranh chấp sẽ được giải quyết bằng vụ án khác).

2.Về án phí: Anh H phải chịu 300.000 đồng án phí thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn sơ thẩm để nộp vào Ngân sách Nhà nước. Hoàn trả Chị H 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp (Biên lai thu số 0001551 ngày 17/4/2019 do Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên lập).

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đối với đương sự có mặt; Kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết đối với đương sự vắng mặt./.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- THADSTPTN
- Đương sự
- Lưu HS

Hoàng Thúy Kiên